

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST

Ngày 27-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết, ông Y Nik Êban.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.
xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 45/2024/TLST-HS
ngày 07 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
46/2024/QĐXXST-HS ngày 13/8/2024, đối với bị cáo:

Phạm Duy T, sinh năm 1992 tại huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú:
Thôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn
hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt
Nam; con ông Phạm Duy T, sinh năm 1961 và bà Phan Thị D, sinh năm 1959;
Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo có vợ Trần Thị T, **sinh năm 1989** và 03 con, con
lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2023.

Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà
tạm giữ Công an huyện Ea Kar. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Đình C thuộc văn phòng
luật sư L- Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: 152 L, phường Tân T, thành phố
Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

- Bị hại: Bà Hoàng Thị Khánh H, sinh ngày 30/5/2001. Địa chỉ: Thôn M,
xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2014, Phạm Duy T quen biết và nảy sinh quan hệ tình cảm với Hoàng Thị Khánh H. Đến đầu tháng 9/2014, T và H bắt đầu quan hệ tình dục với nhau lần đầu tại phòng ngủ của T (ở nhà bố mẹ T là ông T, bà D) tại thôn 2, xã Cư Yang, huyện Ea Kar. Tiếp đó, T và H có quan hệ tình dục với nhau thêm 02 lần nữa tại phòng ngủ của T, nhưng do thời gian đã lâu nên T và H đều không nhớ được thời gian cụ thể, những lần quan hệ tình dục này H đều tự nguyện, đồng ý và không có ai biết. Đến khoảng tháng 3/2015, H phát hiện mình mang thai và có nói cho T biết nên T và H đã chuyển về chung sống với nhau. Ngày 24/11/2015, H sinh đôi được 02 con là Hoàng Trọng A và Hoàng Trọng Đ. Quá trình chung sống do Phạm Duy T không quan tâm đến mẹ con H, nên ngày 17/01/2024 Hoàng Thị Khánh H có đơn tố giác Phạm Duy T đến cơ quan điều tra.

* Vật chứng tạm thu giữ gồm:

- 10 (Mười) sợi tóc thu của Phạm Duy T.
- 10 (Mười) sợi tóc thu của Hoàng Thị Khánh H.
- 10 (Mười) sợi tóc thu của Hoàng Trọng Đ.
- 10 (Mười) sợi tóc thu của Hoàng Trọng A.

Các mẫu tóc trên đã sử dụng hết để thực hiện giám định, nên cơ quan giám định không hoàn trả.

Tại Bản kết luận giám định số 208/KL-KTHS ngày 28/01/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, kết luận: Hoàng Trọng A và Hoàng Trọng Đ là con đẻ của Hoàng Thị Khánh H với Phạm Duy T.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố bị cáo Phạm Duy T về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị Phạm Duy T về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo: Phạm Duy T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 20/3/2024.

- Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình:

Buộc Phạm Duy T phải cấp nuôi dưỡng nuôi 02 con là Hoàng Trọng Đ và Hoàng Trọng A cho chị Hoàng Thị Khánh H là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi.

- Người bào chữa của bị cáo có ý kiến tranh luận: Hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đề nghị đối với bị cáo là quá cao. Bởi, bị cáo với bị hại xảy ra việc quan hệ tình dục là tự nguyện, sau khi bị hại có thai bị cáo đã cùng gia đình bị cáo chăm sóc và lo cho bị hại cùng 02 con chung của bị cáo và bị hại. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có trình độ học vấn thấp, cư trú nơi có kinh tế khó khăn. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt.

- Ý kiến tranh luận của VKS: Không đồng ý với ý kiến của người bào chữa vì không có căn cứ.

Bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không bị khiếu nại, tố cáo về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Từ khoảng tháng 9 năm 2014 đến tháng 3/2015, tại phòng ngủ của Phạm Duy T ở thôn 2, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, Phạm Duy T là người đủ 18 tuổi đã 03 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Hoàng Thị Khánh H khi H đã đủ 13 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi, dẫn đến H có thai và sinh được đôi được 02 con là Hoàng Trọng A và Hoàng Trọng Đ. Cả 03 lần quan hệ tình dục này, H đều tự nguyện, đồng ý. Kết quả giám định, xác định Hoàng Trọng A và Hoàng Trọng Đ là con đẻ của Hoàng Thị Khánh H với Phạm Duy T.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường của bị hại, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bởi lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với bị cáo Phạm Duy T, về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 145 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

d) Làm nạn nhân có thai”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ sức khỏe, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của người dưới 16 tuổi là khách thể được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều phải bị xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Do đó, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với việc người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội do lạc hậu*” và “*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả*” quy định tại điểm m, b khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 54 BLHS cho bị cáo là không có căn cứ. Bởi bị cáo đã học đến lớp 9/12 và đã đủ 18 tuổi, tại thời điểm phạm tội bị cáo là người bình thường, có đủ khả năng nhận thức về hành vi và nhận thức về pháp luật. Sau khi phạm tội, bị cáo chưa bồi thường hoặc khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra với bị hại và không có tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo chỉ được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS nên không đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo.

[3] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình:

Đối với 02 cháu Hoàng Trọng Đ và Hoàng Trọng A, sinh ngày 24/11/2015, đây là 02 con chung của bị cáo và chị Hoàng Thị Khánh H. Do hiện nay, bị cáo và chị H không kết hôn chung sống cùng nhau, chị H đang là người

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con nên bị cáo T phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 con chung là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị H là có căn cứ nên HĐXX, cần chấp nhận. Buộc bị cáo Phạm Duy T hàng tháng phải cấp nuôi dưỡng nuôi con Hoàng Trọng Đ là 1.500.000 đồng/01 tháng và Hoàng Trọng A là 1.500.000 đồng/tháng cho chị Hoàng Thị Khánh H cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Duy T phạm tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Duy T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 20/3/2024.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình:

Buộc bị cáo Phạm Duy T hàng tháng phải cấp nuôi dưỡng tiền nuôi con cho chị Hoàng Thị Khánh H mỗi tháng là 3.000.000 đồng (mỗi con chung 1.500.000 đồng) đối với 02 con chung Hoàng Trọng Đ, sinh ngày 24/11/2024 và Hoàng Trọng A, sinh ngày 24/11/2024 cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Duy T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (án phí về cấp dưỡng nuôi con).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án HSST trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng QLLL – Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- CQĐT Công an huyện EaKar;
- CQTHAHS Công an huyện EaKar;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện EaKar;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Cường Anh